

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoài Sơn

Bà Ngô Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lương Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa trực tuyến diễn ra tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Văn Yên và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V (đã chết) và bà Nguyễn Th (đã chết); vợ: Nguyễn Thị N và có 02 người con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 22 tháng 12 năm 2022, tạm giam ngày 25 tháng 12 năm 2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn C

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện V, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị N

Trú tại: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Trần L.

- Những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần gồm:

+ Những người tiến hành tố tụng:

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên: Ông Trần Tiến Thành

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên: Ông Nguyễn Công Thi.

+ Những người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên: Ông Đoàn Văn Thiên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22 tháng 12 năm 2022, Phạm Văn P điều khiển xe ô tô chở vợ là Nguyễn Thị N đi từ nhà đến khu vực đầu nút giao IC 14 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để chị N bán hoa quả. Sau đó P đi bộ đến nhà anh Nguyễn C (là em trai chị N) ở thôn A, xã Q, huyện V và hỏi mượn anh C chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPERO biển kiểm soát 21E-448.** để đi có việc. Sau khi mượn được xe, P đi vào khu vực ngã ba xã Đ, huyện V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng để sử dụng, sau khi mua được ma túy, P cất giấu vào bao thuốc lá Thăng Long để ở túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về, khoảng 8 giờ 40 phút cùng ngày P đi đến thôn K, xã, huyện V thì bị tổ công tác Công an xã Q phối hợp với Công an xã H, huyện V tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên trái P đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long, mở ra bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong gói giấy có chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng và giao P cùng các tài liệu, đồ vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 36/KL-KTHS, ngày 29/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi của Phạm Văn P có khối lượng là 0,26 gam (Không phải hai sáu gam).

- 0,1 gam trích từ 0,26 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS-VY ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Phạm Văn P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì (Sau khi đã lấy mẫu giám định).

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 22/12/2022 bị cáo Phạm Văn P, sau khi đưa vợ là Nguyễn Thị N đến khu vực đầu nút giao IC 14 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để chị N bán hoa quả, bị cáo đi bộ đến nhà anh Nguyễn C thuộc thôn A, xã Q, huyện V hỏi mượn xe mô tô, sau khi mượn được xe mô tô của anh C, bị cáo đi đến khu vực ngã ba xã Đ, huyện V và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,26 gam với giá 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) cất giấu vào bao thuốc lá Thăng Long rồi để vào túi quần đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân và điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2022 bị cáo đi đến thôn K, xã S, huyện V thì dừng xe để đi vệ sinh, sau đó bị cáo ra xe để đi về thì bị tổ công tác Công an xã Q phối hợp với Công an xã H đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên để điều tra, xử lý. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý, kiểm soát chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị coi là tội phạm, nhưng do là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích sử dụng cho bản thân và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của người đàn ông không quen biết. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người đã bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để xác minh, xử lý người này.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 0,16 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong một phong bì là vật cấm lưu hành và phong bì niêm phong không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPERO biển kiểm soát 21E-448.** bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn C để sử dụng vào việc đi mua ma túy, khi cho mượn anh C không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 22 tháng 12 năm 2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,16 (Không phải mười sáu) gam Heroine, được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 phong bì sau khi mở niêm phong số ma túy trên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 17/02/2023 giữa Công an huyện Văn Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên).

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Văn Yên
- Cơ quan THAHS Công an huyện Văn Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Hà